|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số: 432/BC-UBND | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 12 năm 2016* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại các Nghị quyết từ năm 2014 đến nay và đề xuất danh mục công trình, dự án thực hiện trong năm 2017**

Thực hiện kết luận của Thường trực HĐND tỉnh tại cuộc họp ngày 29/10/2016 về chuẩn bị kỳ họp thứ 3 - HĐND tỉnh khoá XVII, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì cùng các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã rà soát, tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại các Nghị quyết từ năm 2014 đến nay, trên cơ sở đó, đề xuất các công trình, dự án chuyển sang tiếp tục thực hiện trong năm 2017 và các công trình, dự án hủy bỏ do không có khả năng thực hiện trong năm 2017; đồng thời xây dựng danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất phát sinh mới trong năm 2017. Trên cơ sở báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành, địa phương, UBND tỉnh xin báo cáo HĐND tỉnh các nội dung như sau:

**A. Về kết quả thực hiện:**

Thực hiện quy định của Luật Đất đai 2013, từ năm 2014 đến nay, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh thông qua 4 Nghị quyết về Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất có rừng phòng hộ, đặc dụng trong 6 tháng cuối năm 2014, năm 2015 và năm 2016 trên địa bàn tỉnh, gồm Nghị quyết số 116/2014/NQ-HĐND ngày 20/12/2014; số 140/NQ-HĐND ngày 17/7/2015; số 158/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 và số 11/NQ-HĐND ngày 28/6/2016. Sau khi có Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất các năm 2015, 2016 cho các huyện, thành phố, thị xã để làm cơ sở cho việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. Kết quả tổ chức chỉ đạo thực hiện, cụ thể như sau:

**I. Về danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất đã được HĐND tỉnh chấp thuận giai đoạn 2014-2016:**

Tổng số công trình, dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua tại các Nghị quyết số 116/2014/NQ-HĐND ngày 20/12/2014, Nghị quyết số 140/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015, Nghị quyết số 158/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 và Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 28/6/2016 là 2546 công trình, dự án với tổng diện tích 6525,14 ha, tính đến ngày 20/11/2016 số dự án đã thực hiện là 1.357 dự án chiếm 53,30%; số công trình, dự án không có khả năng thực hiện đề xuất đưa ra khỏi các nghị quyết là 352 dự án chiếm 13,83% và số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2017 là 837 dự án chiếm 32,88%, cụ thể tính đến ngày 20/11/2016 như sau:

**1. Các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 116/2014/NQ-HĐND ngày 20/12/2014**: Toàn tỉnh có 1.259 công trình, dự án với tổng diện tích 3.571,24 ha, trong đó, số công trình, dự án đã thực hiện là 834 dự án chiếm 66,24%, số công trình, dự án không thực hiện đề xuất đưa ra khỏi nghị quyết là 191 dự án chiếm 15,17% và số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2017 là 234 dự án chiếm 18,59%;

**2. Các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 140/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015:** Toàn tỉnh có 147 công trình, dự án với tổng diện tích 1.255,15 ha, trong đó số công trình, dự án đã thực hiện là 66 dự án, chiếm 44,90%; số công trình, dự án không thực hiện đề xuất đưa ra khỏi nghị quyết là 23 dự án chiếm 15,65%; số công trình, dự án chưa thực hiện, đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2017 là 58 dự án chiếm 39,46%;

**3. Các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 158/NQ-HĐND ngày 12/12/2015:** Toàn tỉnh có 1.055 công trình, dự án với tổng diện tích 1.567,29 ha, trong đó số công trình, dự án đã thực hiện là 425 dự án chiếm 40,28%, số công trình, dự án không thực hiện đề xuất đưa ra khỏi Nghị quyết là 134 dự án chiếm 12,70% và số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2017 là 496 dự án chiếm 47,01%;

**4. Các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 28/6/2016:** Toàn tỉnh có 85 công trình, dự án với tổng diện tích 131,46 ha, trong đó số dự án đã thực hiện là 32 dự án chiếm 37,65%, số công trình, dự án không thực hiện đề xuất đưa ra khỏi nghị quyết là 04 dự án chiếm 5,10% và số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2017 là 49 dự án, chiếm 57,65%;

*(Chi tiết có Biểu 1 kèm theo)*

**II. Việc thực hiện Danh mục các công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng đã được HĐND tỉnh chấp thuận giai đoạn 2014 - 2016:**

Tổng số công trình, dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại các Nghị quyết số 116/2014/NQ-HĐND ngày 20/12/2014, Nghị quyết số 140/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015, Nghị quyết số 158/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 và Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 28/6/2016 là 500 công trình, dự án với tổng diện tích 781,38ha, trong đó, số công trình, dự án đã thực hiện tính đến ngày 20/11/2016 là 247 dự án, chiếm 49,40%; số công trình, dự án không thực hiện đề xuất đưa ra khỏi nghị quyết là 45 dự án, chiếm 9,0%; số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2017 là 208 dự án, chiếm 41,60%, cụ thể như sau:

**1. Các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 116/2014/NQ-HĐND ngày 20/12/2014**: Toàn tỉnh có 113 công trình, dự án, với tổng diện tích 247,76 ha, trong đó số công trình, dự án đã thực hiện là 76 dự án, chiếm 67,26%; số công trình, dự án không thực hiện đề xuất đưa ra khỏi Nghị quyết là 11 dự án, chiếm 9,73%; số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2017 là 26 dự án, chiếm 23,01%;

**2. Các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 140/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015:** Toàn tỉnh có 69 công trình, dự án với tổng diện tích 124,76ha, trong đó số công trình, dự án đã thực hiện là 48 dự án, chiếm 69,57%; số công trình, dự án không thực hiện đề xuất đưa ra khỏi nghị quyết là 10 dự án, chiếm 14,49%; số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2017 là 11 dự án, chiếm 15,94%;

**3. Các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 158/NQ-HĐND ngày 12/12/2015:** Toàn tỉnh có 242 công trình, dự án với tổng diện tích 340,63ha, trong đó số công trình, dự án đã thực hiện là 85 dự án chiếm 35,12%, số công trình, dự án không thực hiện đề xuất đưa ra khỏi nghị quyết là 23 dự án chiếm 9,50% và số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2017 là 134 dự án chiếm 55,37%;

**4. Các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 28/6/2016:** Toàn tỉnh có 76 công trình, dự án với tổng diện tích 68,23ha, trong đó số công trình, dự án đã thực hiện là 38 dự án chiếm 50,0%, có 01 công trình, dự án không thực hiện chiếm 1,32% đề xuất đưa ra khỏi nghị quyết và số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2017 là 37 dự án chiếm 48,68%;

*(Chi tiết có Biểu 2 kèm theo)*

**III. Đánh giá kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân:**

**1. Kết quả:**

Thực hiện Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã kịp thời triển khai thực hiện. Trong đó đã tập trung vào công tác tuyên truyền phổ biến Luật và văn bản dưới Luật; tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; chỉ đạo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, huyện, lập kế hoạch sử dụng đất năm 2015, 2016 và đang tiến hành lập kế hoạch sử dụng đất năm 2017 cấp huyện... Kế hoạch sử dụng đất gồm tổng hợp danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đặc dụng và các công trình, dự án đầu tư phát triển, sản xuất kinh doanh cho các nhà đầu tư, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn để thực hiện các kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh. Đây là một nội dung mới của Luật Đất đai 2013, nhằm từng bước chủ động trong công tác thu hồi đất, giao đất đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, đồng thời thực hiện tốt hơn việc quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch, đảm bảo đúng quy trình thủ tục thu hồi đất ngày càng chặt chẽ, đúng pháp luật, hạn chế việc thu hồi đất một cách bị động, tùy tiện nhất là việc thu hồi đất của người dân để thực hiện dự án đầu tư kinh doanh sản xuất, thương mại dịch vụ; tăng cường quyền của người sử dụng đất, thực hiện việc chuyển đổi, chuyển nhượng theo quy định pháp luật, phát triển thị trường chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tăng cường sự giám sát quyết định của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương là HĐND tỉnh trong việc quy định về quy hoạch sử dụng đất, thống nhất việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng một số loại đất cơ bản.

Việc kịp thời lập, trình HĐND tỉnh thông qua danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trong 6 tháng cuối năm 2014, năm 2015 và năm 2016 trên địa bàn tỉnh (bao gồm trình đầu kỳ và trình bổ sung) đã tạo cơ sở pháp lý kịp thời khi triển khai thi hành Luật Đất đai 2013; góp phần chấn chỉnh công tác quản lý đất đai nói chung và công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh; các dự án chỉ được thu hồi hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ sau khi đã được HĐND tỉnh chấp thuận.

Sau hơn 02 năm thực hiện, đã có 1.357 công trình, dự án được thực hiện thu hồi đất, giao đất chiếm 53,30% tổng số công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết nêu trên. Về chuyển mục đích sử dụng đất, đã thực hiện được 247 công trình, dự án chiếm 49,40% số dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết nêu trên.

Như vậy, tỷ lệ thực hiện đạt còn thấp so với kế hoạch đã được chấp thuận.

**2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:**

- Việc xây dựng kế hoạch danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất là việc mới bắt đầu từ cuối năm 2014 theo quy định của Luật Đất đai 2013 nên các địa phương chưa có kinh nghiệm, vì vậy xây dựng danh mục chưa sát với nhu cầu thực tế và khả năng nguồn vốn đầu tư, đặc biệt đối với các công trình do ngân sách nhà nước đầu tư, các địa phương không chủ động được nguồn vốn đầu tư (phụ thuộc nhiều vào nguồn ngân sách Trung ương, tỉnh) và việc tổng hợp trình danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất hàng năm được lập khi chưa có kế hoạch phân bổ vốn đầu tư hàng năm nên một số dự án đề xuất thiếu căn cứ nên không khả thi (kể cả một số dự án đã được chủ đầu tư phê duyệt nhưng cũng không có vốn để triển khai thực hiện). Năm 2015 đã thực hiện được 66,24% số danh mục, nhưng năm 2016 do khó khăn về kinh tế, thu ngân sách sụt giảm không đạt kế hoạch và nguồn vốn đầu tư thực hiện theo Luật Đầu tư công. Đối với tỉnh ta, việc xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn chưa hoàn thành nên địa phương cũng như các ngành không chủ động về nguồn vốn đầu tư, chưa xác định được chính xác công trình, dự án có tính khả thi cao.

Đối với các dự án thực hiện bằng vốn ngoài ngân sách, các địa phương thường chỉ đưa vào để kêu gọi đầu tư (vì nếu không đưa vào kế hoạch thì không có đủ căn cứ để chấp thuận cho dự án vào đầu tư), trong khi đó, tình hình đầu tư dự án sản xuất kinh doanh thời gian qua vẫn đang hạn chế trầm lắng do khủng hoảng kinh tế, vì vậy kết quả thực hiện đạt tỷ lệ thấp, số công trình dự án không có khả năng thực hiện bị loại bỏ hoặc chuyển tiếp chiếm tỷ lệ khá cao.

- Một số địa phương triển khai chưa đồng bộ, thiếu hướng dẫn cụ thể cho cấp xã nên lúng túng trong việc đăng ký, danh mục chưa xác định đủ thông tin theo yêu cầu. Bên cạnh đó, một số địa phương vẫn còn quan điểm đăng ký thừa còn hơn thiếu, nhất là các công trình hạ tầng nông thôn, dẫn đến đăng ký danh mục nhiều, khi chưa xác định được nguồn vốn đầu tư. Về phía cấp huyện không rà soát kỹ, không có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ngành chuyên môn mà chỉ tổng hợp báo cáo lên cấp trên theo số liệu đăng ký của xã mà không rà soát sàng lọc để đảm bảo tính khả thi khi lập danh mục công trình dự án.

- Theo quy định mới của Luật đất đai, thời gian hoàn thiện hồ sơ giao đất, cho thuê đất (tính từ khi chấp thuận chủ trương đầu tư đến khi được bàn giao đất) qua nhiều bước hơn so với trước đây (do khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB, một số phải làm các thủ tục liên quan đến chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng và xác định giá đất cụ thể trong thực hiện nghĩa vụ tài chính, thủ tục môi trường,…) vì vậy, các dự án triển khai thường chậm hơn, việc này cũng ảnh hưởng đến kết quả thực hiện các danh mục công trình dự án hàng năm.

- Trong những năm qua, một số dự án lớn, trọng điểm đã và đang triển khai trên địa bàn tỉnh nhưng gặp khó khăn trong việc huy động vốn nên tiến độ chậm, nhiều hạng mục không triển khai được theo kế hoạch (như Dự án khai thác Mỏ sắt Thạch Khê, dự án Hồ Rào Trổ, dự án thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm trang, Dự án Trung tâm hành chính tỉnh, các khu công nghiệp Gia Lách, Can Lộc, khu đô thị Xuân An,...), trong khi đó, các dự án này có diện tích đăng ký lớn, nên khi không thực hiện được đã kéo tỷ lệ diện tích thực hiện đạt thấp. Ngoài ra, một số dự án trọng điểm khác đưa vào để kêu gọi đầu tư như: Dự án BT Đường Hàm Nghi kéo dài, Dự án đường 70 (Đại lộ Xô Viết Nghệ Tĩnh) tại thành phố Hà Tĩnh phần kéo dài về phía Tây, các Dự án đầu tư trong các khu, cụm công nghiệp cũng phần lớn chưa có được nhà đầu tư.

- Căn cứ đề án phát triển quỹ đất và chỉ tiêu nguồn thu từ đất hàng năm (chủ yếu từ đất ở) đối với các địa phương là khá cao, là nguồn thu chiếm tỷ lệ cao và nhất là nhu cầu xây dựng nông thôn mới, do vậy các địa phương đề xuất khá nhiều dự án đất ở (kể cả các vùng quy hoạch, thực hiện thu hồi, bồi thường 1 lần nhưng cấp trong nhiều năm). Trong khi đó, kinh phí đầu tư hạ tầng, GPMB chủ yếu do ngân sách địa phương (cấp xã, huyện) đảm bảo, vì vậy, nhiều khu đất đề xuất đưa vào thu hồi nhưng không thực hiện được do thiếu vốn đầu tư; một số khu quy hoạch nhưng không cấp hoặc đấu giá được do người dân không có nhu cầu, thị trường đất đai trầm lắng.

Quá trình rà soát danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2017, sau khi tổng hợp danh mục dự án do các địa phương đề xuất, UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường lấy ý kiến các ngành Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Giao thông vận tải, Công thương, Y tế, Văn hóa thể thao và Du lịch… nhằm rà soát chặt chẽ hơn, loại bỏ những danh mục công trình, dự án không có khả năng thực hiện nhiều nhất là danh mục về đất ở và công trình hạ tầng giao thông nông thôn để đảm bảo tính khả thi của dự án gắn với kế hoạch vốn đầu tư của các ngành.

**B. Đề xuất danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng thực hiện trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh:**

Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng năm 2017 được lập trên cơ sở rà soát các danh mục công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các nghị quyết nêu trên nhưng chưa thực hiện đề nghị chuyển tiếp sang năm 2017 (trừ những dự án không khả thi cần loại bỏ) và danh mục công trình, dự án phát sinh cần thiết trong năm 2017 cụ thể:

- Trong số danh mục 2.546 công trình, dự án thu hồi đất và danh mục 500 công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất đã được HĐND tỉnh chấp thuận từ năm 2014 đến năm 2016 còn lại 1.189 công trình thu hồi đất và 253 công trình chuyển mục đích sử dụng đất chưa thực hiện được. Trong đó, đề nghị được chuyển tiếp thực hiện trong năm 2017 là 837 công trình, dự án thu hồi đất và 208 công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất; có 352 công trình, dự án thu hồi đất và 45 công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất không có khả năng thực hiện, đề xuất hủy bỏ và đưa ra khỏi danh mục.

- Số công trình, dự án phát sinh năm 2017 cần thu hồi đất là 534 công trình với tổng diện tích 789,33ha; số công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng là 416 công trình với tổng diện tích 550,51ha.

- Số công trình, dự án đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận tại các Văn bản số 313/HĐND ngày 01/9/2016, số 333/HĐND ngày 21/9/2016, số 359/HĐND ngày 10/10/2016 và số 410/HĐND ngày 09/11/2016 là 08 dự án thu hồi đất với tổng diện tích 25,10 ha và 27 dự án chuyển mục đích sử dụng đất với tổng diện tích 45,90 ha.

Trên cơ sở đề nghị của UBND các huyện, thành phố, thị xã, các ngành chức năng liên quan, kết quả tổng hợp của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh với 1.379 công trình, dự án, tổng diện tích 2.056,16 ha, trong đó:

- Có 845 công trình, dự án trong danh mục thu hồi đất từ năm 2016 trở về trước tiếp tục thực hiện trong năm 2017 với tổng diện tích 1.266,83 ha (đã được thông qua tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh nhưng chưa thực hiện).

- Có 534 công trình, dự án bổ sung trong năm 2017 với tổng diện tích 789,33 ha.

(Chi tiết toàn tỉnh theo Phụ lục 1, 1a, 1b, 1c và chi tiết cấp huyện từ Phụ lục 1.1 đến Phụ lục 1.13 kèm theo).

2. Thông qua danh mục các công trình dự án xin chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2017 trên địa bàn tỉnh với 651 công trình, dự án có tổng diện tích 877,78 ha, trong đó:

- Có 235 công trình, dự án trong danh mục thu hồi đất từ năm 2016 trở về trước tiếp tục thực hiện trong năm 2017 với tổng diện tích 366,47 ha (đã được thông qua tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh nhưng chưa thực hiện).

- Có 416 công trình, dự án bổ sung trong năm 2017 với tổng diện tích 511,31 ha.

(Chi tiết toàn tỉnh theo Phụ lục 2, 2a, 2b, 2c và chi tiết cấp huyện từ Phụ lục 2.1 đến Phụ lục 2.13 kèm theo).

3. Qua rà soát, tổng hợp có 352 công trình, dự án cần thu hồi đất với diện tích 692,06 ha và 45 công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng với diện tích 92,09 ha đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại các Nghị quyết số 116/2014/NQ-HĐND ngày 20/12/2014, Nghị quyết số 140/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015, Nghị quyết số 158/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 và Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 28/6/2016, nay không có khả năng thực hiện, trên cơ sở đề nghị của các ngành và địa phương, UBND tỉnh, đề nghị HĐND tỉnh cho phép được bãi bỏ (Chi tiết có Phụ lục 3, 4 kèm theo).

Sau khi được HĐND tỉnh chấp thuận, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành chức năng liên quan và các địa phương tổng hợp, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2017 và tổ chức triển khai thực hiện.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất đã được HĐND tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 116/2014/NQ-HĐND ngày 20/12/2014, Nghị quyết số 140/NQ-HĐND ngày 17/7/2015, Nghị quyết số 158/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 và Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 28/6/2016 và đề xuất HĐND tỉnh thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng thực hiện trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh báo cáo và kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Các Đại biểu HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Sở Tài nguyên và Môi trường;  - Chánh, các PVP UBND tỉnh;  - Lưu: VT, NL2.  Gửi:  + VB giấy: Các thành phần không nhận VB ĐT;  + VB điện tử: Các thành phần khác. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH** Đặng Ngọc Sơn |